

Kinh tế ban đêm tại khu vực Đà Lạt: Nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng

Phan Văn Bông^a

Tóm tắt:

Kinh tế ban đêm ngày càng được xem là một trong những động lực thúc đẩy tăng trưởng du lịch và phát triển kinh tế đô thị tại nhiều quốc gia trên thế giới. Khu vực Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng sở hữu nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế ban đêm nhờ vào lợi thế khí hậu, cảnh quan và sức hút du lịch đặc thù. Tuy nhiên, tương tự như nhiều khu vực đô thị khác tại Việt Nam, các hoạt động kinh tế ban đêm tại đây vẫn còn hạn chế và chưa được khai thác hiệu quả. Bài viết sử dụng các nguồn dữ liệu sơ cấp và thứ cấp nhằm phân tích thực trạng, đánh giá tiềm năng cũng như nhận diện các rào cản trong phát triển kinh tế ban đêm tại khu vực Đà Lạt. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm góp phần tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội Lâm Đồng trong thời gian tới.

Từ khóa: *kinh tế ban đêm, du lịch, kinh tế - xã hội, Đà Lạt, Lâm Đồng*

^a Trường đại học Đà Lạt; Số 1 đường Phù Đổng Thiên Vương, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam. e-mail: bongpv@dlu.edu.vn

Night-Time Economy in Da Lat: A Driver of Socio-Economic Development in Lam Dong Province.

Phan Van Bong^a

Abstract:

The night-time economy is increasingly recognized as a key driver of tourism growth and urban economic development in many countries worldwide. Da Lat, in Lam Dong Province, has significant potential to develop its night-time economy thanks to its favorable climate, unique landscapes, and distinctive tourism appeal. However, similar to many other urban areas in Vietnam, night-time economic activities remain limited and underutilized. This article draws on both primary and secondary data sources to analyze the current situation, assess the potential, and identify barriers to the development of the night-time economy in Da Lat. Based on these findings, the author proposes several recommendations to promote the night-time economy, thereby contributing to socio-economic development in Lam Dong Province in the coming years.

Keywords: *night-time economy, tourism, socio-economy, Da Lat, Lam Dong*

Received: 20.1.2026; **Accepted:** 15.02.2026; **Published:** 28.2.2026

DOI: 10.59907/daujs.5.1.2026.521

^a Da Lat University; 01 Phu Dong Thien Vuong Street, Lam Vien - Da Lat Ward, Lam Dong Province, Vietnam.
e-mail: bongpv@dlu.edu.vn

Đặt vấn đề

Lâm Đồng là một trong những địa phương có tiềm năng lớn về phát triển du lịch, đặc biệt là khu vực Đà Lạt, trung tâm hành chính, kinh tế và văn hóa của tỉnh. Với lợi thế về khí hậu ôn hòa, cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, kiến trúc mang dấu ấn phương Tây, cùng với hình ảnh con người địa phương thân thiện, hiền hòa và mến khách, Đà Lạt từ lâu đã trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Trong những năm gần đây, du lịch ngày càng đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

Tuy nhiên, các hoạt động du lịch và dịch vụ tại Đà Lạt hiện nay chủ yếu diễn ra vào ban ngày, trong khi kinh tế ban đêm (KTBD), một lĩnh vực đang phát triển mạnh ở nhiều quốc gia và đô thị trên thế giới, vẫn chưa được khai thác hiệu quả. Việc phát triển kinh tế ban đêm không chỉ góp phần kéo dài thời gian lưu trú và chi tiêu của du khách, mà còn tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, nâng cao chất lượng dịch vụ và gia tăng giá trị tổng thể cho ngành du lịch địa phương.

Vì thế, đánh thức tiềm năng của kinh tế ban đêm tại Đà Lạt là việc cần thiết và mang ý nghĩa thực tiễn cao, qua đó tạo động lực phát triển du lịch của tỉnh nói riêng và kinh tế - xã hội địa phương nói chung.

Tổng quan vấn đề nghiên cứu

KTBD là thuật ngữ không mới, nhưng ở Việt Nam, thuật ngữ này mới được biết đến trong những năm gần đây, ngày 27/7/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 1129/QĐ-TTg về việc phê duyệt *Đề án phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam* (gọi tắt là Đề án 1129), với mục tiêu “Khai thác tiềm năng phát triển KTBD nhằm tận dụng tối đa cơ hội phát triển kinh tế mới, nâng cao thu nhập và đời sống người dân; đồng thời hạn chế rủi ro, tác động tiêu cực đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội”. (Chính phủ Việt Nam, 2020)

KTBD là một khái niệm kinh tế học từng được nhắc đến vào những năm 1970 ở Anh, đến năm 1987, Franco Bianchini, thành viên của tổ chức Commedia (tổ chức nghiên cứu thành phố sáng tạo), đã đưa ra khái niệm này một cách rõ ràng hơn. KTBD gắn liền với thuật ngữ “thành phố 24 giờ” (24-hour city), “cuộc sống đêm” (nightlife) và “văn hóa đêm” (night culture). (Bianchini, 1995)

Với nhiều định nghĩa khác nhau nhưng có thể hiểu KTBD là các hoạt động kinh doanh, dịch vụ diễn ra sau 18g cho đến 6g sáng hôm sau, bao gồm ẩm thực, nghệ thuật, âm nhạc, các chương trình giải trí, lễ hội, sự kiện và các điểm du lịch chỉ mở cửa vào ban đêm... Tất cả các hoạt động này mang tính kinh tế, góp phần phát triển du lịch, tăng trưởng

kinh tế, xây dựng đô thị. KTBD không đơn giản là làm kinh tế thu lợi nhuận, mà còn góp phần ổn định xã hội, bảo vệ môi trường “cuộc sống đêm”, bảo tồn và phát triển văn hóa, làm nhiệm vụ “văn hóa đêm” lành mạnh, phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

KTBD đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương. Đồng thời, loại hình này được xem là một nguồn lực phát triển mới, đặc biệt đối với các đô thị du lịch và dịch vụ. Các nghiên cứu chỉ ra KTBD không chỉ góp phần gia tăng doanh thu, tạo việc làm và mở rộng không gian tiêu dùng, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc kéo dài thời gian lưu trú và nâng cao mức chi tiêu của du khách, qua đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương (Bianchini, 1995). Bên cạnh giá trị kinh tế, KTBD còn gắn với các yếu tố văn hóa - xã hội, như phát triển “văn hóa đêm” lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa bản địa, đồng thời góp phần ổn định đời sống đô thị và nâng cao chất lượng không gian sống. (Montgomery, 2003) Cách tiếp cận này phù hợp với quan điểm phát triển được nêu trong Đề án phát triển KTBD tại Việt Nam, theo đó KTBD được xác định là một cấu phần của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội gắn với quản lý đô thị và bảo đảm an ninh, trật tự xã hội. (Chính phủ Việt Nam, 2020)

Trên thế giới, KTBD đóng vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế quốc gia. Anh là quốc gia đi đầu trong phát triển KTBD. Năm 2017, ngành công nghiệp về đêm đóng góp 6% GDP với quy mô xấp xỉ 66 tỷ bảng Anh, tạo việc làm cho 1,25 triệu người. Riêng tại London, KTBD đóng góp 40% về quy mô, tương đương với 26,4 tỷ bảng Anh, tạo việc làm trực tiếp cho khoảng 723.000 lao động, có thể nói London là một điển hình về KTBD, “thành phố 24 giờ” (24-hour city). (Phạm Thị Kim Anh, 2021)

Tại Trung Quốc, KTBD mạnh nha vào đầu những năm 1990, đến những năm gần đây, nhất là từ năm 2019, KTBD được Trung Quốc chú trọng phát triển, các thành phố như Hàng Châu, Trùng Khánh, Nam Kinh, Bắc Kinh, Thượng Hải... có nền KTBD ngày càng sôi động. Đến cuối năm 2020, quy mô thị trường KTBD tại Trung Quốc ước đạt 2.400 tỷ USD, chủ yếu dựa vào sự tăng trưởng mạnh mẽ của dịch vụ mua sắm, giải trí trực tuyến, nội dung số. (Nguyễn Đức Bảo, Trần Đức Hiệp, 2021)

Tại các nước Australia, Mỹ, Thái Lan... KTBD cũng rất phát triển, đóng góp quan trọng cho GDP quốc gia, nhiều nơi như San Francisco hay New York (Mỹ), Sydney (Australia), Pattaya (Thái Lan)... là những thành phố sôi động, “24-hour city”, “night city”...

Tại Việt Nam, cũng như ở nhiều quốc gia trên thế giới, KTBD có mối liên hệ chặt chẽ với hoạt động du lịch và sự phát triển kinh tế quốc gia. KTBD không chỉ góp phần tăng nguồn thu ngân sách mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc khai thác và phát huy các tiềm năng, lợi thế sẵn có của từng địa phương.

Năm 2017, trong bài viết *Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại Hà Nội*, tác giả đã đề cập sản phẩm du lịch đêm, đánh giá Hà Nội có đủ điều kiện phát triển các sản

phẩm du lịch đêm, như ẩm thực, văn hóa - nghệ thuật, trung tâm thương mại... và nhất là số lượng du khách đông. Tuy nhiên, việc khai thác KTBD tại đây vẫn chưa tương xứng với tiềm năng; chất lượng dịch vụ còn hạn chế và thiếu sự quy hoạch một cách bài bản. (Bùi Nhật Quỳnh & Thân Trọng Thụy, 2020)

Trong các đô thị tại Việt Nam, hoạt động về đêm sôi động nhất là TP. Hồ Chí Minh (cũ), với sự phát triển của khu mua sắm thương mại; phố đi bộ đường Bùi Viện, Nguyễn Huệ; các khu vui chơi, giải trí, ẩm thực, hội chợ thương mại, cửa hàng điện tử... Năm 2019, tỷ trọng quy mô kinh tế TP. Hồ Chí Minh chiếm 23,97% quy mô kinh tế quốc gia, với ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng tới 60.42% GRDP kinh tế thành phố, trong đó, chắc chắn KTBD đóng một phần không nhỏ. Đặc biệt, năm 2021, TP. Hồ Chí Minh đã có kế hoạch phát triển bài bản các khu phố ẩm thực, giải trí ở Nguyễn Thượng Hiền (quận 3 cũ), Phan Xích Long, phố người Hoa (quận 5 cũ). (Nguyễn Tấn Vinh, Phạm Hữu Tài, 2021)

Tại Đà Lạt, trong các năm gần đây, nhất là trước đại dịch Covid-19, du lịch Đà Lạt (cũ) phát triển, thu hút đông đảo du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng. Tuy nhiên, hoạt động KTBD chưa trở thành động lực cho phát triển du lịch Đà Lạt nói riêng, Lâm Đồng nói chung. Sau Đề án 1129, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) ra Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 về việc ban hành *Kế hoạch triển khai mô hình thí điểm phát triển KTBD trên địa bàn thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng*, với hai mục tiêu lớn là đa dạng hóa mô hình KTBD và khai thác, phát huy lợi thế của Đà Lạt. Đây là sự chuyển biến quan trọng về nhận thức và chính sách, được kỳ vọng sẽ tạo tác động tích cực đến quá trình phát triển KTBD tại Đà Lạt. Do đó, việc nghiên cứu phát triển KTBD tại Đà Lạt có ý nghĩa thiết thực, góp phần bổ sung khoảng trống nghiên cứu hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp tiếp cận tổng hợp, kết hợp giữa nghiên cứu định tính và định lượng, phù hợp với mục tiêu đánh giá thực trạng và vai trò của KTBD trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng.

Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu được áp dụng nhằm xây dựng cơ sở lý luận và khung phân tích cho đề tài, trên cơ sở các văn bản quản lý, quy hoạch, báo cáo của Trung ương và địa phương, cùng các công trình nghiên cứu liên quan.

Phương pháp điều tra xã hội học được triển khai thông qua khảo sát nhanh 200 du khách nội địa, chọn mẫu thuận tiện, tại phường Xuân Hương và phường Cam Ly, kết hợp phỏng vấn bán cấu trúc đối với hướng dẫn viên du lịch, doanh nghiệp lữ hành và người dân địa phương trong thời gian từ 2/5 đến 25/6/2025.

Dữ liệu định lượng được tổng hợp và xử lý bằng phần mềm Excel, chủ yếu sử dụng các phương pháp thống kê mô tả nhằm phản ánh nhu cầu, mức độ tham gia và đánh giá của du khách đối với các hoạt động KTBD. Dữ liệu định tính được phân loại và phân tích theo chủ đề để bổ trợ và làm rõ kết quả nghiên cứu.

Bài viết còn một số hạn chế về quy mô mẫu và phạm vi khảo sát, chủ yếu tập trung vào du khách nội địa, là gợi ý cho các nghiên cứu tiếp theo.

Kết quả và thảo luận

Thực trạng hoạt động dịch vụ đêm cho du khách tại Đà Lạt, Lâm Đồng

Thực trạng du lịch khu vực Đà Lạt

Theo Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tại tỉnh Lâm Đồng từ năm 2025, khu vực thành phố Đà Lạt (cũ) được tổ chức lại thành 5 phường: Xuân Hương - Đà Lạt, Cam Ly - Đà Lạt, Lâm Viên - Đà Lạt, Xuân Trường - Đà Lạt và Lang Biang - Đà Lạt. Đây là khu vực trung tâm về hành chính, du lịch và dịch vụ của tỉnh Lâm Đồng mới, đồng thời cũng là một trong những điểm đến nghỉ dưỡng hàng đầu cả nước với lợi thế nổi bật về khí hậu ôn hòa, cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, kiến trúc độc đáo và bản sắc văn hóa đặc trưng.

Đà Lạt giữ vai trò quan trọng trong các tam giác phát triển du lịch năng động như: Đà Lạt - TP. Hồ Chí Minh - Nha Trang, và Đà Lạt - Ninh Chữ - Nha Trang. Trong chiến lược phát triển du lịch tiểu vùng Tây Nguyên, Đà Lạt (cũ) được xác định là trung tâm chủ đạo.

Trên địa bàn Lâm Đồng (cũ) có 35 điểm du lịch được đầu tư, khai thác, 33 địa điểm du lịch canh nông, Tuyên Lâm là khu du lịch quốc gia, 2 vườn quốc gia, 14 danh thắng cấp quốc gia, Lang Biang là khu dự trữ sinh quyển được UNESCO công nhận và 2 di sản thế giới. (UBND Lâm Đồng, 2023, 327)

Cơ sở vật chất cho ngành du lịch Đà Lạt, Lâm Đồng ngày càng được đáp ứng nhu cầu lưu trú. Hạ tầng du lịch ngày càng phát triển, đến cuối năm 2023 toàn tỉnh Lâm Đồng (cũ) có 3.004 cơ sở lưu trú (Đà Lạt có 1.980), với 37.790 phòng (Đà Lạt là 27.542 phòng), 44 khách sạn 3-5 sao (4.258 phòng), nhiều khách sạn, resort 4-5 sao nổi tiếng, như Palace, Terracotta, Sam Tuyên Lâm... có 27 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành - vận chuyển du lịch. (UBND Lâm Đồng, 2023, 326).

Trong giai đoạn 5 năm trước khi đại dịch Covid-19 bùng phát (2016 - 2020), đặc biệt là trước năm 2020, hoạt động du lịch tại thành phố Đà Lạt nói riêng và tỉnh Lâm Đồng nói chung diễn ra hết sức sôi động, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế địa phương (xem Bảng 1).

Bảng 1. Kết quả các tiêu chí du lịch từ 2011 - 2020

STT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Giai đoạn 2010 - 2015	Giai đoạn 2016 - 2020	Tỷ lệ %
I	Tổng lượt khách	ngàn lượt	2.1561	28.990,5	7,4
1	Khách quốc tế	ngàn lượt	1.080	1.833	5,9
2	Khách nội địa	ngàn lượt	20.481	27.157,5	7,5
3	Khách qua đăng ký lưu trú	ngàn lượt	/	20584	/
II	Ngày lưu trú bình quân	ngày	2.45	2.18	- 1,1
III	Doanh thu xã hội từ du lịch	tỷ đồng	38.065	52.187	7,3
IV	Chi tiêu bình quân 1 ngày/ 1 khách	đồng	720.594	825.752	8,7

Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng (cũ)

Dữ liệu trên cho thấy lượng khách đến Lâm Đồng trong giai đoạn 2016 - 2020 tăng đáng kể (tăng 7,4% so với giai đoạn 2010 - 2015), mặc dù năm 2020 ghi nhận sự sụt giảm nghiêm trọng do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, khiến tổng lượng khách trong năm chỉ đạt khoảng 55,9% so với năm 2019. Trong số các thị trường quốc tế, du khách đến từ Trung Quốc, Thái Lan, Hàn Quốc, Nga, Mỹ và Nhật Bản chiếm tỷ lệ lớn, trong đó Trung Quốc là thị trường dẫn đầu. (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng, 2021)

Tổng doanh thu xã hội từ du lịch trong giai đoạn này đạt 52.187 tỷ đồng, tăng 7,3% so với giai đoạn trước. Đồng thời, mức chi tiêu bình quân theo ngày của du khách cũng tăng từ 720.594 đồng lên 825.752 đồng (tăng 8,7%). Sự tăng trưởng này góp phần tạo ra hàng chục nghìn việc làm trực tiếp và gián tiếp trong các lĩnh vực liên quan, từ đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

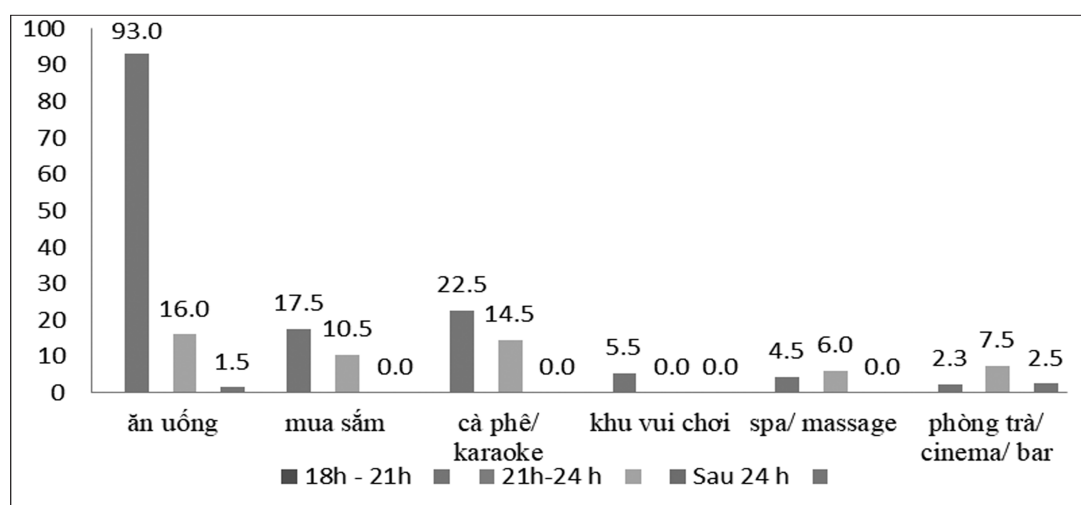
Bên cạnh việc phản ánh quy mô và tốc độ tăng trưởng của hoạt động du lịch, các chỉ tiêu thống kê nêu trên còn cho thấy những giới hạn trong mô hình phát triển du lịch hiện nay của Đà Lạt, đặc biệt là sự phụ thuộc lớn vào các hoạt động ban ngày và các dịch vụ cơ bản. Mặc dù lượng khách du lịch có xu hướng gia tăng, song mức tăng không thực sự đột biến; đồng thời, mức chi tiêu bình quân/ngày của du khách chỉ tăng 8,7% trong bối cảnh lạm phát bình quân giai đoạn này dao động khoảng 4%/năm, cho thấy hiệu quả gia tăng chi tiêu còn hạn chế về mặt thực chất. Đáng chú ý, thời gian lưu trú bình quân của du khách giảm từ 2,45 ngày xuống còn 2,18 ngày, phản ánh khả năng giữ chân du khách của điểm đến chưa cao.

Trong bối cảnh nhu cầu trải nghiệm, tham quan, mua sắm và giải trí của du khách ngày càng đa dạng, đặc biệt tại các điểm đến nổi tiếng như Đà Lạt, việc giảm thời gian lưu trú và mức chi tiêu cho thấy những hạn chế trong khả năng đáp ứng nhu cầu trải nghiệm tổng thể của điểm đến. Thực tế cho thấy, phần lớn chi tiêu của du khách vẫn tập trung vào các dịch vụ cơ bản như di chuyển, lưu trú, vé tham quan và ăn uống, trong khi các hoạt động giải trí, mua sắm và trải nghiệm diễn ra trong khung thời gian ban đêm chưa được khai thác hiệu quả.

Trong bối cảnh tỉnh Lâm Đồng triển khai Đề án 1129 của Chính phủ và Kế hoạch thí điểm phát triển KTBD theo Quyết định số 1307/QĐ-UBND, các chỉ số về thời gian lưu trú và mức chi tiêu có thể được xem là những “chỉ báo chính sách” cho thấy nhu cầu cấp thiết phải mở rộng không gian và thời gian tiêu dùng du lịch sang khung giờ ban đêm. Thực tiễn này đặt ra yêu cầu chuyển dịch mô hình phát triển du lịch từ tăng trưởng theo chiều rộng, dựa chủ yếu vào gia tăng lượt khách, sang tăng trưởng theo chiều sâu, trong đó KTBD được xác định là một công cụ chính sách quan trọng nhằm kéo dài thời gian lưu trú, gia tăng giá trị chi tiêu và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách tại Đà Lạt.

Dịch vụ đêm phục vụ du khách tại Đà Lạt và nhu cầu của du khách

Đà Lạt là địa phương thu hút lượng khách lưu trú lớn nhất tại tỉnh Lâm Đồng (cũ), song hệ thống dịch vụ ban đêm phục vụ du khách vẫn còn nhiều hạn chế cả về quy mô lẫn tính đa dạng. Các hoạt động chủ yếu vẫn tập trung vào dịch vụ ăn uống, cà phê, karaoke, chưa thực sự phong phú về loại hình giải trí, mua sắm đêm hay thưởng lãm văn hóa - nghệ thuật. Không gian hoạt động KTBD chủ yếu tập trung tại khu vực Hòa Bình và chợ đêm Đà Lạt, với thời gian hoạt động khá ngắn; phần lớn các cơ sở dịch vụ bắt đầu đóng cửa từ 21g đến 22g, gây khó khăn cho du khách có nhu cầu vui chơi, tiêu dùng sau thời điểm này.



Hình 1. Các hoạt động đêm chủ yếu của du khách tại khu vực Đà Lạt

Nguồn: Khảo sát của tác giả

Biểu đồ 1 cho ta thấy tính đơn điệu của hoạt động về đêm của du khách, các hoạt động diễn ra nhiều nhất tập trung khung giờ 18g-21g, nhiều nhất vào khung giờ này là ăn uống (93%), tiếp đến là cà phê/karaoke (22,5%), mua sắm (7,5%). Khung giờ từ 21g-24g, tập trung nhiều nhất vào cà phê/karaoke (14,5%), mua sắm (10,5%), phòng trà/cinema/bar (7,5%). Riêng khung giờ sau 24g chỉ còn một bộ phận nhỏ du khách đi bar (2,5%), hoặc ăn đêm (1,5%).

Trong 122 mẫu khảo sát, trả lời lý do du khách không/ít tham hoạt động về đêm từ khung giờ 21g trở đi, được trả lời theo thứ tự: dịch vụ hạn chế, đóng cửa sớm (84,4%), hoạt động vui chơi giải trí đêm đơn điệu (81,1%), giá cả đắt đỏ (77,9%), hàng quán, dịch vụ không tập trung khó di chuyển (62,3%), thiếu khu vui chơi trẻ em (46,7%), thời tiết lạnh (39,3%), lý do khác (27%) (Bảng 2).

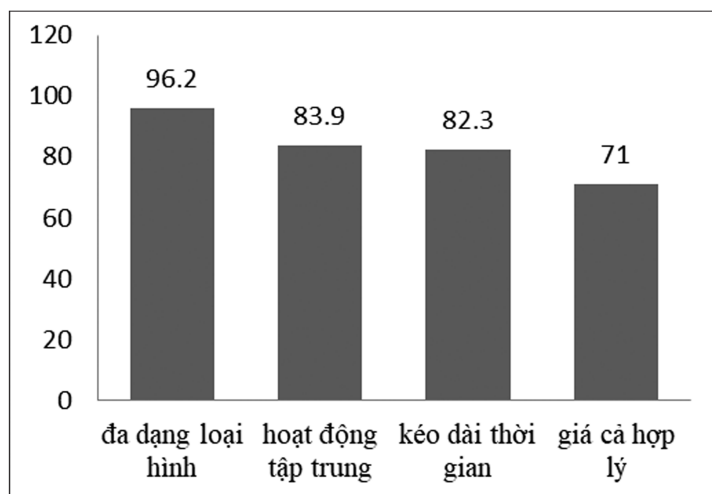
Những hạn chế này cũng được phản ánh qua nhận định của một hướng dẫn viên du lịch tự do (T.H.V) từ TP. Hồ Chí Minh: “Đà Lạt là “thành phố 9 giờ tối”, vì sau giờ này nhiều hàng quán đã đóng cửa, du khách muốn đi chơi cũng khó”. Trong khi đó, ông N.V.C., Giám đốc Công ty Lữ hành Vinatourist, chia sẻ: “Các hoạt động đêm ở Đà Lạt còn khá đơn điệu, hàng quán đóng cửa sớm, còn chợ đêm thì thường xuyên xảy ra tình trạng ‘chật chém’ du khách”. (phỏng vấn ngày 10/6/2025)

Bảng 2. Lý do du khách không/ít tham gia các hoạt động sau 21g

STT	Lý do không/ít tham gia các hoạt động sau 21h00	Tần số	Tỷ lệ (%)
1	Dịch vụ hạn chế, đóng cửa sớm	103	84,4
2	Hoạt động vui chơi giải trí đêm đơn điệu	99	81,1
3	Giá cả đắt đỏ	95	77,9
4	Thiếu khu vui chơi trẻ em	57	46,7
5	Hàng quán, dịch vụ không tập trung khó di chuyển	76	62,3
6	Thời tiết lạnh	48	39,3
7	Lý do khác	33	27,0
N		122	

Nguồn: Khảo sát của tác giả

Khi được hỏi về nhu cầu của du khách đối với hoạt động KTBD tại Đà Lạt, trong 186 mẫu trả lời, hầu hết du khách mong muốn Đà Lạt có đa dạng hơn nữa loại hình dịch vụ ban đêm, cần có khu vực tập trung hoạt động và kéo dài thời gian hoạt động đêm hơn nữa, giá cả hợp lý hơn (Biểu đồ 2).



Hình 2. Nhu cầu của du khách với hoạt động kinh tế ban đêm

Nguồn: Khảo sát của tác giả

Tổng hợp kết quả khảo sát cho thấy hoạt động về đêm của du khách tại Đà Lạt hiện còn mang tính đơn điệu và gián đoạn, tập trung chủ yếu trong khung giờ từ 18h đến 21g, trong khi các hoạt động sau 21g gần như không đáng kể. Thực trạng này phản ánh sự “đứt gãy” trong chuỗi trải nghiệm du lịch về đêm và cho thấy việc triển khai KTBD tại Đà Lạt hiện nay chưa đáp ứng được các mục tiêu đặt ra trong Đề án 1129 của Chính phủ cũng như Kế hoạch thí điểm phát triển KTBD của tỉnh Lâm Đồng.

Việc phần lớn cơ sở dịch vụ đóng cửa sớm, thiếu không gian hoạt động tập trung và thiếu sản phẩm trải nghiệm đặc thù cho KTBD cho thấy khoảng cách đáng kể giữa định hướng chính sách và thực tiễn triển khai tại địa phương. Bên cạnh đó, hình ảnh Đà Lạt trong nhận thức của thị trường du lịch vẫn gắn với một “thành phố nghỉ dưỡng”, chưa phải là điểm đến có hoạt động KTBD sôi động. Đây vừa là rào cản, vừa là thách thức, đòi hỏi chính quyền địa phương phải có cách tiếp cận linh hoạt, hài hòa giữa phát triển KTBD và bảo tồn bản sắc đô thị du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng đặc trưng của Đà Lạt.

Hàm ý phát triển kinh tế đêm tại Đà Lạt

Các lợi thế cũng như rào cản cho phát triển kinh tế đêm tại Đà Lạt

*** Lợi thế**

Khu vực Đà Lạt có độ cao trung bình so với mặt biển là 1.500m. Nhờ độ cao và rừng thông bao bọc, Đà Lạt mang nhiều đặc tính của miền ôn đới. Nhiệt độ trung bình 18-21°C, các rừng thông giúp cho Đà Lạt thêm phần mát mẻ. Địa hình khu vực Đà Lạt nhiều đồi núi, tạo nên phong cảnh nên thơ, hữu tình, với nhiều hồ, thác: hồ Than Thở, hồ Mê Linh, hồ Suối Vàng, thác Datanla, thác Prenn, thác Hang Cọp,... trung tâm là dòng suối Cam Ly

được người Pháp biến thành một hồ nước làm điểm nhấn cho thành phố làm cho người ta nghĩ về con sông Seine thơ mộng của thủ đô Pari hoa lệ - hồ Xuân Hương.

Đà Lạt là vùng đất có lịch sử thuộc loại trẻ nhất Việt Nam nhưng lại có bề dày văn hóa, là sự hỗn dung văn hóa của cư dân Cơ Ho (Lạch, Chil...) với văn hóa người Kinh ở vùng chiêm trũng Bắc Bộ, vùng Thanh - Nghệ - Tĩnh, vùng Thừa Thiên Huế, Nam - Ngãi - Bình - Phú, Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, lại giao lưu với văn hóa Hoa, Pháp, Mỹ đã tạo nên một vùng văn hóa đa sắc màu, ẩm thực Đà Lạt hết sức đa dạng, phong phú.

Những đặc điểm của khí hậu, phong cảnh cùng với yếu tố hỗn dung văn hóa, ảnh hưởng sâu sắc đến hình thành phong cách người Đà Lạt. Sự giao thoa này tạo nên một nền văn hóa đặc sắc và phong phú, góp phần hình thành phong cách con người Đà Lạt: “hiền hòa, thanh lịch, mến khách”, một yếu tố thuận lợi trong xây dựng môi trường du lịch đậm thân thiện.

Ngoài ra, lượng du khách đến Đà Lạt đông và ổn định quanh năm, là điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động KTBD. Chính quyền tỉnh Lâm Đồng cũ đã có những bước đi cụ thể trong việc thí điểm phát triển KTBD thông qua Kế hoạch triển khai mô hình thí điểm phát triển KTBD trên địa bàn Đà Lạt (cũ) (Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 05/7/2023), trong đó định hướng xây dựng 8 khu vực KTBD với mô hình đa dạng, gắn với đặc trưng địa phương tập trung chủ yếu ở phường Xuân Hương - Đà Lạt hiện nay.

Đặc biệt, trong bối cảnh sau sắp xếp đơn vị hành chính (Lâm Đồng (mới) gồm 3 tỉnh: Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận), 5 phường (mới) ở khu vực Đà Lạt tiếp tục giữ vai trò trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng cấp vùng, góp phần nâng cao vai trò và lợi thế trong phát triển KTBD.

* Rào cản

Công tác quản lý là một trong những rào cản cho hoạt động KTBD, hiện nay tình trạng “chật chém”, chèn ép du khách ở khu vực chợ đêm, các cửa hàng đặc sản,... vẫn bị du khách và người dân phản ánh. Khu vực trung tâm Đà Lạt (nhất là phường Xuân Hương - Đà Lạt) thiếu các bãi đỗ xe miễn phí cho du khách, hạ tầng giao thông còn hạn chế...

Người dân Đà Lạt, thường không có thói quen ra đường muộn vào buổi tối, nên hàng quán thường hay đóng cửa sớm. Nhiều người dân địa phương cho rằng, không nên tổ chức các hoạt động về đêm quá muộn, gây ồn ào, an ninh trật tự... ảnh hưởng đến sức khỏe và công việc họ hôm sau.

Chi phí dịch vụ cao: nhiều du khách và doanh nghiệp du lịch phản ánh giá cả các dịch vụ về đêm tại Đà Lạt (ăn uống, cà phê, giải trí,...) tương đối cao, ảnh hưởng đến khả năng mở rộng tiêu dùng của du khách, đặc biệt với nhóm khách trẻ, khách đi theo tour hoặc gia đình.

Yếu tố thời tiết: mặc dù khí hậu mát mẻ là lợi thế, nhưng vào mùa lạnh hoặc những tháng mưa kéo dài (khoảng 6 tháng trong năm), tâm lý hạn chế ra đường về đêm của du

khách là yếu tố cản trở việc triển khai các hoạt động ngoài trời, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác KTBD.

Từ góc độ chính sách, mặc dù Đà Lạt có nhiều lợi thế về tự nhiên, văn hóa và lượng khách ổn định để phát triển KTBD, nhưng các rào cản về quản lý, hạ tầng, thói quen sinh hoạt và chi phí dịch vụ cho thấy địa phương không thể áp dụng máy móc mô hình của các đô thị lớn. Do đó, KTBD tại Đà Lạt cần được phát triển theo hướng chọn lọc, gắn với đặc thù du lịch, nghỉ dưỡng, làm cơ sở khoa học cho việc điều chỉnh và triển khai hiệu quả chính sách phát triển KTBD của tỉnh Lâm Đồng trong thời gian tới.

Hàm ý phát triển kinh tế đêm tại Đà Lạt

Để KTBD thực sự trở thành động lực phát triển du lịch tỉnh Lâm Đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, bài viết đề xuất một số khuyến nghị chính sách trọng tâm đối với chính quyền địa phương như sau:

- Thứ nhất, triển khai hiệu quả Kế hoạch thí điểm phát triển kinh tế ban đêm tại 5 phường mới thuộc khu vực Đà Lạt theo Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 05/7/2023. Trong đó, cần xác định rõ từng khu vực thí điểm (đặc biệt là phường Xuân Hương - Đà Lạt) với chức năng chủ đạo như: không gian ẩm thực đêm, không gian văn hóa - nghệ thuật, chợ đêm du lịch và tuyến phố đi bộ ban đêm... Việc triển khai cần gắn với các tiêu chí cụ thể về thời gian hoạt động, mật độ dịch vụ, kiểm soát tiếng ồn và bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và đời sống dân cư.

- Thứ hai, tăng cường truyền thông và tạo động lực tham gia cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cộng đồng địa phương. Chính quyền cần tổ chức các chương trình truyền thông chuyên đề về KTBD, lồng ghép trong hoạt động xúc tiến du lịch của tỉnh; đồng thời ban hành các chính sách hỗ trợ thiết thực như: ưu đãi thuê mặt bằng, hỗ trợ thủ tục cấp phép ngoài giờ, khuyến khích các mô hình khởi nghiệp KTBD do thanh niên địa phương làm chủ... Hoạt động KTBD cần được tích hợp vào chương trình quảng bá của các doanh nghiệp lữ hành trong và ngoài tỉnh nhằm mở rộng thị trường khách.

- Thứ ba, phát triển các sản phẩm KTBD phù hợp với đặc thù khí hậu, cảnh quan và văn hóa Đà Lạt. Thay vì mở rộng các loại hình giải trí ồn ào, cần ưu tiên các sản phẩm có giá trị gia tăng cao và ít xung đột xã hội như: không gian ẩm thực đặc sản đêm, biểu diễn nghệ thuật đường phố quy mô nhỏ, trải nghiệm văn hóa dân gian, chợ đêm chủ đề và các sự kiện nghệ thuật - sáng tạo theo mùa. Quy hoạch không gian hoạt động cần tập trung, thuận tiện tiếp cận, đồng thời giảm áp lực giao thông và môi trường đô thị. Thay vì dồn hết vào vùng lõi, là khu vực trung tâm Hòa Bình, nên hình thành các tuyến phố đi bộ mới hoặc khu kinh tế đêm biệt lập để giảm tải cho trung tâm và tránh ảnh hưởng đến đời sống người dân địa phương.

- Thứ tư, hoàn thiện cơ chế quản lý và giám sát phát triển KTBD theo hướng “chính quyền kiến tạo và phục vụ”. Chính quyền cần chuyển đổi vai trò từ điều hành hành chính

sang hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp và người dân cùng tham gia phát triển. Cần thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành giữa du lịch, văn hóa, công thương, công an và chính quyền phường trong quản lý giờ hoạt động, kiểm soát giá cả, an toàn thực phẩm và an ninh trật tự. Đồng thời, tăng cường công cụ giám sát như đường dây nóng, phản ánh trực tuyến nhằm hạn chế tình trạng “chặt chém”, góp phần xây dựng hình ảnh Đà Lạt là điểm đến ban đêm an toàn, văn minh và thân thiện.

- Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực chuyên biệt cho KTBD. Chính quyền địa phương cần phối hợp với các cơ sở đào tạo trên địa bàn (Trường Đại học Đà Lạt, Trường Đại học Yersin, Trường Cao đẳng Lâm Đồng...) xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn phục vụ KTBD, tập trung vào kỹ năng dịch vụ ban đêm, giao tiếp du lịch, tổ chức sự kiện, nghệ thuật biểu diễn, an ninh - an toàn và vận hành kỹ thuật. Việc phát triển đội ngũ nhân lực tại chỗ sẽ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo đảm tính bền vững của KTBD.

Kết luận

Khu vực Đà Lạt hiện nay tiếp tục là trung tâm du lịch và nghỉ dưỡng của tỉnh Lâm Đồng (mới), sở hữu nhiều tiềm năng nổi trội để phát triển KTBD, từ điều kiện khí hậu đặc trưng, cảnh quan thiên nhiên đa dạng, văn hóa phong phú đến hình ảnh con người thân thiện, mến khách. Đây cũng là địa phương thu hút lượng lớn du khách trong và ngoài nước, đặc biệt là trong xu thế phát triển du lịch bền vững và gia tăng nhu cầu trải nghiệm dịch vụ về đêm.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, hoạt động du lịch – dịch vụ tại Đà Lạt hiện nay vẫn chủ yếu diễn ra vào ban ngày, trong khi không gian, thời gian và mô hình phục vụ ban đêm còn hạn chế. KTBD tại Đà Lạt chưa được phát triển đúng mức, cả về quy mô lẫn chất lượng, chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Việc thiếu các dịch vụ đêm đa dạng, thiếu điểm đến tập trung, chi phí cao, thói quen sinh hoạt địa phương và yếu tố thời tiết... là những rào cản cần được nhận diện và khắc phục.

Trong bối cảnh Lâm Đồng đã thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, 5 phường mới tại khu vực Đà Lạt càng khẳng định vị thế trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng cấp vùng. Việc phát triển hiệu quả KTBD không chỉ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch của Đà Lạt mà còn tạo ra động lực phát triển KTBD lan tỏa ra toàn tỉnh và khu vực lân cận.

Để KTBD thực sự trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng du lịch và là nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, chính quyền địa phương cần thực hiện đồng bộ các giải pháp: hoàn thiện khung chính sách, đẩy mạnh tuyên truyền, quy hoạch không gian và hạ tầng phục vụ hoạt động đêm, đảm bảo công tác quản lý hiệu quả, đồng thời đầu tư

vào đào tạo nguồn nhân lực. Việc phát triển KTBD cần đặt trong mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích kinh tế và bảo tồn văn hóa, gìn giữ môi trường, từ đó góp phần nâng cao chất lượng sống của cư dân địa phương, mở rộng cơ hội việc làm, đa dạng hóa sản phẩm du lịch và khẳng định thương hiệu Đà Lạt - Lâm Đồng trên bản đồ du lịch quốc gia và quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- Bianchini, F. (1995). Night culture, night economies. *Planning Practice and Research*, 10(2), 121–126.
- Bùi Nhật Quỳnh, Thân Trọng Thụ (2020). Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại Hà Nội. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, 14(5), 103–111.
- Mayor of London (2017). *Culture and the night-time economy: Supplementary planning guidance*. https://www.london.gov.uk/sites/default/files/ntc_spg_2017_a4_public_consultation_report_fa_0.pdf.
- Montgomery, J. (2003). Cultural quarters as mechanisms for urban regeneration. Part 1: Conceptualising cultural quarters. *Planning Practice & Research*, 18(4), 293–306.
- Nguyễn Đức Bảo, Trần Đức Hiệp (2020). Kinh nghiệm phát triển kinh tế ban đêm tại một số quốc gia. *Tạp chí Tài chính*, (1). https://mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/pages_r/1/chi-tiet-tin?dDocName=MOFUCM197480. Truy cập ngày 21/8/2025.
- Nguyễn Tấn Vinh, Phạm Hữu Tài (2021). Phát triển kinh tế ban đêm ở Thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và hàm ý chính sách. *Nhịp cầu Tri thức*, (5–6), 32–36.
- Phạm Thị Kim Anh (2021). Phát triển kinh tế đêm ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị. *Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương*, (1), 34–36.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lâm Đồng (2021). *Báo cáo tổng kết công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm 2020 - phương hướng, nhiệm vụ năm 2021* (12/01/2021).
- Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 1129/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án phát triển kinh tế ban đêm tại Việt Nam* (27/7/2020).
- Trịnh Thị Thanh Thủy (2019). Kinh tế đêm ở một số quốc gia và hàm ý cho Việt Nam. *Tạp chí Nghiên cứu Công nghiệp và Thương mại*, (41).
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng (2023a). *Quyết định số 1307/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch triển khai mô hình thí điểm phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng* (05/7/2023).
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng (2023b). *Báo cáo tổng hợp quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050*.